

EMBASSY OF JAPAN
HANOI
J.F.10/2016

CỤC ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI	
ĐẾN	-Số: 15.....
	-Ngày: 08/01/2016
	-Chuyên:.....

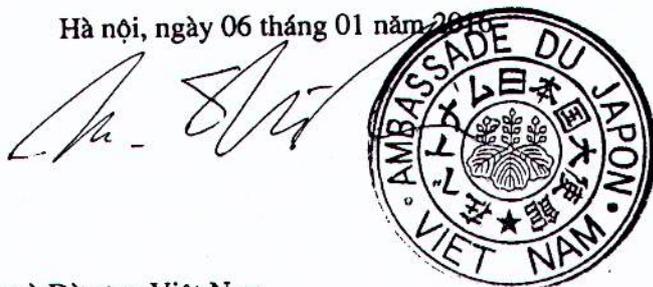
Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam xin kính chào Cục đào tạo với nước ngoài Bộ Giáo dục và Đào tạo và xin trân trọng thông báo về kết quả tuyển chọn Lưu học sinh nghiên cứu sinh được nhận học bổng của Chính phủ Nhật Bản được cấp học bổng của Chính phủ Nhật Bản do Đại sứ quán Nhật Bản tiến cử năm 2016 như sau:

1. Tiếp theo công hàm J.F.936/2015 ngày 2 tháng 12 năm 2015 về kết quả tuyển chọn, Đại sứ quán Nhật Bản xin trân trọng thông báo những thí sinh đã có quyết định về trường tiếp nhận (như bản gửi kèm) trong số những thí sinh “đỗ tạm thời” đã được thông báo.
2. Những thí sinh chưa có quyết định phân trường sẽ được tiếp tục thông báo sau.
(* Lưu ý: Bộ Giáo dục và Khoa học Nhật Bản đang điều phối với các trường đại học về việc tiếp nhận lưu học sinh chưa có quyết định phân trường. Trong trường hợp không bố trí được trường tiếp nhận thì kết quả tuyển chọn cuối cùng sẽ là “Không đỗ”, đề nghị Quý Bộ thông báo để các thí sinh được rõ.
3. Thủ tục tiếp theo của những thí sinh đã có quyết định phân trường và những điểm cần lưu ý:
 - (1) Nộp bản cam kết
Đề nghị Quý Bộ gửi bản chính bản cam kết (bản gửi kèm 2) có chữ ký của lưu học sinh đến Đại sứ quán Nhật Bản trước ngày 11 tháng 3 năm 2016 (thứ sáu). Trong bản cam kết, các lưu học sinh cần ghi rõ mã số của mình trong danh sách trúng tuyển vào phần <No. > phía trên bên phải (kết quả tuyển chọn có thể bị hủy bỏ nếu lưu học sinh không gửi bản cam kết).
 - (2) Xác nhận quyết tâm lưu học, từ chối lưu học.
Nếu có lưu học sinh vì lý do cá nhân từ chối đi lưu học, đề nghị Quý Bộ yêu cầu lưu học sinh đó nộp Bản thông báo lý do và liên lạc ngay đến Đại sứ quán Nhật Bản.
 - (3) Xin cấp visa
Các thí sinh mang hộ chiếu và tờ khai visa (có dán ảnh) đến Đại sứ quán Nhật Bản hoặc Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại Tp.Hồ Chí Minh (những người đang sinh sống ở phía nam từ Tỉnh Phú Yên, Đắk Lắk trở vào). Khi làm thủ tục cần thông báo rõ với cán bộ lãnh sự những nội dung sau: ① Du học sinh thuộc diện được cấp học bổng của Chính phủ Nhật Bản, ② Thông báo mã số trúng tuyển (ghi trong danh sách đỗ đính kèm), ③ Tên trường đại học nhập học.
 - (4) Những thông tin về việc phân trường
 - a. Phía Nhật Bản không chấp nhận việc thay đổi trường đại học và trường học dự bị tiếng Nhật đã được phân.
 - b. Đối với những lưu học sinh nhận được giấy tiếp nhận của nhiều trường đại học, các thí sinh cần thông báo tới các trường không thuộc diện được tiếp nhận ngay sau khi có quyết định phân trường.
 - c. Trường hợp có nguyện vọng lưu học với tư cách là nghiên cứu sinh chính thức ngay từ đầu thì lưu học sinh cần sang Nhật Bản để tham dự kỳ thi đầu vào trước khi chính thức sang lưu học tại Nhật Bản, chi phí sang Nhật Bản để dự thi sẽ do các cá nhân tự chi trả.

- d. Trước khi sang Nhật Bản, lưu học sinh cần liên lạc chặt chẽ với trường đại học tiếp nhận và giáo sư hướng dẫn để trao đổi cụ thể về kế hoạch nghiên cứu sau khi sang Nhật Bản cũng như việc học tiếp lên khóa học sau đại học, bố trí chỗ ở.
- (5) Buổi hướng dẫn trước khi lên đường
Đại sứ quán Nhật Bản dự kiến sẽ tổ chức buổi hướng dẫn trước khi lên đường vào cuối tháng 3 năm 2016. Thời gian cụ thể sẽ xin thông báo sau. Vé máy bay sẽ thông báo và gửi cho thí sinh sau.

Nhân dịp này, Đại sứ quán Nhật Bản xin gửi tới Quý Bộ lời chào trân trọng.

Hà nội, ngày 06 tháng 01 năm 2016



Kính gửi: Cục đào tạo với nước ngoài, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam
Sao gửi: Vụ hợp tác quốc tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam
Vụ Đông bắc á, Bộ Ngoại giao Việt Nam

Danh sách học sinh nghiên cứu sinh được cấp học bổng của Chính phủ Nhật Bản năm 2015

Mã số	Quốc tịch	Họ tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Tuổi	Lĩnh vực chuyên môn	Trường đại học tiếp nhận			Dự bị tiếng Nhật	Trường đại học tiếp nhận	Thời gian sang Nhật Bản	Tư cách lưu học	Thời gian kết thúc học bổng
							Chuyên ngành	Tên trường đại học	Thường đại học tiếp nhận					
160239	Việt Nam	LE BICH DIEP	Nữ	1984/12/5	31	Khoa học xã hội	Nghiên cứu Nhật Bản	ĐH Tsukuba	Không	Không	Tháng 10	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160240	Việt Nam	TRAN NGO NHA TRANG	Nữ	1989/11/7	26	Khoa học xã hội	Nghiên cứu giáo dục tiếng Nhật	ĐH Hitotsubashi	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160241	Việt Nam	PHAM THI THANH THAO	Nữ	1988/4/23	27	Khoa học xã hội	Nghiên cứu Nhật Bản	ĐH ngoại ngữ Tokyo	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160242	Việt Nam	LE THI TUE THU	Nữ	1989/10/31	26	Khoa học xã hội	Chính sách công	ĐH Tsukuba	Không	Không	Tháng 10	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160243	Việt Nam	NGUYEN PHI LE	Nữ	1982/8/20	33	Kỹ thuật	Công nghệ thông tin	Viện nghiên cứu tổng hợp	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160244	Việt Nam	NGUYEN THU HIEN	Nữ	1991/9/26	24	Khoa học xã hội	Năng lực cơ bản của người lớn	ĐH Tohoku	Có	ĐH Tohoku	Tháng 4	Dự bị	Mar-18	
160248	Việt Nam	DANG PHUONG THAO	Nữ	1987/12/28	28	Khoa học xã hội	Cải cách tài chính trong lĩnh vực nông nghiệp	ĐH Yamaguchi	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160249	Việt Nam	HO THAO NGUYEN	Nữ	1986/8/12	29	Khoa học xã hội	Vai trò của ODA và ảnh hưởng đến quan hệ ngoại giao	ĐH Yokohama	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160250	Việt Nam	NGUYEN TIEN HUY	Nam	1988/12/14	27	Kỹ thuật	Phân tích ngôn ngữ trên youtube	ĐH công nghệ tiên tiến Hokuriku	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160251	Việt Nam	NGUYEN VIET KHAN	Nam	1982/3/14	34	Sinh học	Dược	ĐH Tsukuba	Có	ĐH Tsukuba	Tháng 4	Dự bị	Mar-18	
160252	Việt Nam	TON NU THANH PHUONG	Nữ	1987/3/26	29	Tổng hợp	Môi trường	ĐH công nghệ Nagaoka	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	
160253	Việt Nam	NGUYEN VU GIANG BAC	Nữ	1985/6/24	30	Sinh học	Dược	ĐH Tsukuba	Không	Không	Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18	

160254	Việt Nam	DO VU THANG	Nam	1985/5/31	30	Tổng hợp	Khoa học môi trường	ĐH Tsukuba	Có	ĐH Tsukuba	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160257	Việt Nam	NGUYEN THI THUY PHUONG	Nữ	1983/6/10	32	Khoa học xã hội	Quản trị kinh doanh	ĐH Yokohama	Có	ĐH Yokohama	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160258	Việt Nam	BUI QUANG HIEU	Nam	1984/9/6	31	Kỹ thuật	Kiến trúc	ĐH Yokohama	Không		Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18
160259	Việt Nam	LE THI PHUONG	Nữ	1983/2/10	33	Sinh học	Bệnh lý thực vật	ĐH Okayama	Không		Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18
160260	Việt Nam	TRAN THI NHU NGUYET	Nữ	1985/8/31	30	Kỹ thuật	Công nghệ Robot	ĐH Toyama	Có	ĐH Toyama	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160261	Việt Nam	NGUYEN TRONG MINH	Nam	1983/8/14	32	Tổng hợp	Lâm nghiệp	ĐH Shizuoka	Không		Tháng 10	Nghiên cứu sinh	Mar-18
160262	Việt Nam	MAI CHI THANH	Nam	1991/2/11	25	Tổng hợp	Sinh học phân tử	ĐH công nghệ tiên tiến Nara	Không		Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18
160263	Việt Nam	NGUYEN DUC SANG	Nam	1991/9/27	24	Kỹ thuật	Công nghệ Robot	ĐH công nghiệp Tokyo	Có	ĐH công nghiệp Tokyo	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160264	Việt Nam	NGUYEN HUYNH DUY KHANG	Nam	1991/9/13	24	Kỹ thuật	Công nghệ Nano	ĐH công nghiệp Tokyo	Có	ĐH công nghiệp Tokyo	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160267	Việt Nam	HA THI THU TRANG	Nữ	1981/10/26	34	Khoa học xã hội	Giáo dục	ĐH Hiroshima	Có	ĐH Hiroshima	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160268	Việt Nam	NGUYEN NGOC NAM PHUONG	Nữ	1988/4/2	27	Khoa học xã hội	Giáo dục trẻ khuyết tật	ĐH Tsukuba	Không		Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18
160269	Việt Nam	TRUONG THI CAT TUONG	Nữ	1985/9/16	30	Tổng hợp	Môi trường	ĐH Hokkaido	Có	ĐH Hokkaido	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160270	Việt Nam	NGUYEN DUC HA	Nam	1984/9/30	31	Tổng hợp	Phòng cháy, môi trường	ĐH Kyoto	Có	ĐH Kyoto	Tháng 4	Dự bị	Mar-18
160271	Việt Nam	LUU HAI DANG	Nam	1990/1/28	26	Khoa học xã hội	Kinh tế	ĐH Yokohama	Không		Tháng 4	Nghiên cứu sinh	Mar-18

PLEDGE

(誓約書)

To: the Minister of Education, Culture, Sports, Science and Technology, Government of Japan (Monbukagakaku-daijin)(文部科学大臣 殿)

1. I understand that the Japanese Government Scholarship aims to promote friendly relations between Japan and foreign countries, and as a recipient of the Japanese Government (Monbukagakusho:MEXT) Scholarship, I pledge to abide by the following articles.

私は、国費外国人留学生制度が、日本と諸外国との友好親善を促進することを目的としていることを理解し、日本政府（文部科学省）奨学金留学生として、留学生の模範となるよう努め、次の事項を守ることを誓約します。

- (1) To obey the rules set by the university or the enrolling institution and devote myself to my study and research in order to accomplish the aims of the Scholarship.

(この制度の目的を達成するため、日本の大学等における学則その他大学等の定める規則に従い、学習又は研究に専念する。)

- (2) To refrain from violating Japanese laws and regulations.

(日本の法令等に違反しない。)

- (3) To refrain from bringing the MEXT Scholarship program into disrepute.

(国費外国人留学生の信用を傷つけ、又は不名誉となるような行為をしない。)

- (4) To accept responsibility for any expenses incurred beyond those covered by the Scholarship awarded by MEXT.

(文部科学省から支給される奨学金の額を越えて必要とする金額については、自己の責任において支弁する。)

- (5) To accept responsibility for payment of any debts I might incur in Japan.

(日本において債務を負った際は、自己の責任において弁済する。)

- (6) To refrain from receiving other scholarships (excluding those specified as being for research expenditures.).

(他の奨学金（使途が研究費として特定されているものを除く。）の支給を受けない。)

- (7) To acknowledge that the scholarship awards will be tenable during the period stated in the notice of selection.

(奨学金の支給期間は採用通知時に記載した期間内であることを了解する。)

- (8) To acknowledge that information (name, gender, date of birth, nationality, accepting university/graduate school/undergraduate school, field of specialty, period of enrolment, career path after completion of scholarship, contact information [address, telephone number, e-mail address]) regarding the MEXT Scholarship recipient may be shared with other relevant government organizations for the purpose of utilization for overseas students programs implemented by the Japanese Government (support during period of overseas study, follow-up support, improvement of the overseas student system).

In addition, to acknowledge that information in regards to the recipient other than date of birth and contact information may be made public in materials produced by the Japanese Government as publicity information for promoting the acceptance of overseas students in order to introduce the activities of recipients in countries around the world after their study in Japan.

採用された場合、採用者に関する情報(氏名、性別、生年月日、国籍、配置大学・研究科・学部、専攻分野、在籍期間、修了後の進路、連絡先(住所、電話番号、E-mail アドレス))を、日本政府の実施する留学生事業(留学中の支援、フォローアップ、留学生制度の改善)に利用する目的で、関係行政機関と共有することを了解する。

また、生年月日及び連絡先以外の採用者に関する情報は、外国人留学生の受入れ促進に向けた広報として、日本政府が作成する資料において、日本留学後、世界各国で活躍している方を紹介するために、公表する可能性があることを了解する。

Continued on back

(裏に続く)